TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST
Ngày: 07-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Th;

Bà Nguyễn Th.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Hoàng Kim A - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa:*** Ông Đặng Quốc S - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2023/HS-ST ngày 28 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T;** Tên gọi khác: Không có, sinh năm 1981, tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: nhà số 67/9B, tổ 01, ấp Long Bình, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm mướn. Trình độ học vấn: 5/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài. Con ông Trần Văn B, sinh năm 1956 (đã chết) và bà Lý Ch, sinh năm 1959 (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1988, địa chỉ: ấp Long Bình, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Anh Thái Thanh H, sinh năm 2002; địa chỉ: ấp Suối Dộp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Thái Thị Huỳnh H, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp Suối Dộp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh (mẹ ruột bị hại). Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Nguyễn Kim H là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Thành Nh, sinh năm 1983; địa chỉ: Khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 07/11/2022, bị cáo Trần Văn T có giấy phép lái xe đúng theo quy định, điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-146.68 của anh Nguyễn Thành Nh, sinh năm 1983 ngụ tại khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, là chủ Cửa hàng vật liệu xây dựng "Thành Nh", thuê bị cáo làm tài xế chở hàng, đi giao gạch cho khách tại khu vực xã Trường Tây, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh. Sau khi giao gạch xong, bị cáo điều khiển xe đi về, theo hướng đường Nguyễn Văn Linh đến đường Phạm Văn Đồng. Khi đến gần quán cà phê Ngọc Hà, thuộc khu phố Hiệp Hoà, phường Hiệp Tân, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo điều khiển xe rẽ vào đường bê tông, cặp kênh Gò Kén, theo hướng ra Quốc lộ 22B. Đến đoạn giao nhau với Quốc lộ 22B, đoạn thuộc khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hoà Thành, do giữa đường có dải phân cách bê tông, không có chỗ quay đầu xe nên bị cáo điều khiển xe rẽ phải theo Quốc lộ 22B, sau đó lùi xe để đến đoạn đầu giải phân cách rẽ vào chùa Gò Kén quay đầu xe đi về cửa hàng Thành Nhân.

Khi xe vừa thẳng tay lái, bị cáo dừng lại và bắt đầu điều khiển xe đi lùi trên đường Quốc lộ 22B về hướng huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh. Trong quá trình bị cáo lùi xe thì anh Thái Thanh Hùng, sinh năm 2002, ngụ tại ấp Suối Dộp, xã Thái Bình, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh điều khiển xe mô tô biển số 70D1-170.49 trên đường Quốc lộ 22B, đi đúng phần đường, theo hướng từ huyện Gò Dầu về thành phố Tây Ninh, đâm vào cạnh thùng bên trái xe ô tô tải do bị cáo đang điều khiển. Hậu quả, anh H tử vong tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường: Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông nằm trên Quốc lộ 22B, mặt đường trải nhựa, rộng 15 mét 50, có dải phân cách bằng bê tông, xếp dãy, chia mặt đường thành hướng xe chạy ngược chiều; mỗi phần đường rộng 07 mét, có vạch kẻ đường màu trắng dài ngắt quãng chia phần đường thành hai làn đường cho xe chạy. Chọn hướng nhìn từ huyện Gò Dầu về thành phố Tây Ninh và giải phân cách làm chuẩn để đo, vẽ. Xe ô tô tải nằm trên phần đường bên phải, cặp lề đường, đầu hướng về thành phố Tây Ninh. Đo trục trước, trục sau bên trái xe ô tô cách giải phân cách lần lượt là 04 mét 77 và 04 mét 65. Đo từ trục trước bên phải xe ô tô đến tâm đường giao nhau giữa đường

bên tông kênh Gò Kén và đường Quốc lộ 22B là 08 mét. Tại hiện trường không có vết cày, vết trượt.

Kết luận giám định pháp y về tử thi số 1402/KL-KTHS ngày 17/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của anh Thái Thanh H là do chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số 1428/KL-KTHS ngày 12/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu máu ghi thu của bị cáo Trần Văn T và anh Thái Thanh H không có nồng độ cồn trong máu.

Kết luận giám định số 1427/KL-KTHS ngày 15/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu nước tiểu của anh Thái Thanh H không tìm thấy chất ma tuý.

Kết quả xét nghiệm tìm chất ma tuý ngày 07/11/2022 tại Công an thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh thể hiện: bị cáo Trần Văn T âm tính với ma tuý.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 giấy phép lái xe hạng FC số 720076007698, mang tên Trần Văn T; 01 thiết bị giám sát hành trình, đã qua sử dụng, đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh chờ xử lý.

Về bồi thường thiệt hại: Gia đình anh Thái Thanh H đã nhận 90.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về kê biên tài sản: bị cáo không có tài sản nên không kê biên.

Tại Cáo trạng số: 25/CT-VKSHT ngày 25/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự; khoản 23 Điều 8, Điều 9, Điều 16 Luật Giao thông đường bộ, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" là đúng người, đúng tội. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu

quả, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo tuy thuộc hộ nghèo nhưng đã bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Luật sư thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả, gia đình bị hại đã có đơn yêu cầu không truy cứu trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa đã yêu cầu mức án nhẹ nhất đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên đề nghị áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, quyết định khung hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Khoảng 13 giờ ngày 07/11/2022, trên đường Quốc lộ 22B, đoạn thuộc khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Văn T có giấy phép lái xe, không có nồng độ cồn trong máu, điều khiển xe ô tô tải biển số 70C-086.47 đi lùi trên đường quốc lộ 22B, không đảm bảo an toàn nên xảy ra tai nạn với xe mô tô biển số 70D1-170.49 do anh Thái Thanh H điều khiển đi sát lề phải, làm anh Hùng tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8, Điều 9, Điều 16 Luật Luật giao thông đường bộ. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự, an toàn giao thông. Hậu quả làm một người tử vong. Cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng là có căn cứ.

[4] Khi quyết định hình phạt, có cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại và đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo thuộc hộ nghèo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 nên áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự, quyết định khung hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Qua điều tra, bị cáo không có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp: 01 giấy phép lái xe hạng FC số 720076007698, mang tên Trần Văn T trả cho bị cáo; 01 thiết bị giám sát hành trình, đã qua sử dụng, trả cho chủ xe là phù hợp quy định tại các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; do bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự; khoản 23 Điều 8, Điều 9, Điều 16 Luật giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 09 (Chín) tháng tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng FC số 720076007698, mang tên Trần Văn T; trả cho anh Nguyễn Thành Nhân 01 thiết bị giám sát hành trình, đã qua sử dụng.

3. Án phí: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phan Thùy Trang

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Hòa Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Chi cục THADS thị xã Hòa Thành;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.